

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VEMT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VEMT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VEMT VIETNAM TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VEMT VN TRADING CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0106924636

3. Ngày thành lập: 04/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 45, nhà 37, ngõ 67, phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
2.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
3.	Đúc sắt, thép	2431
4.	Đúc kim loại màu	2432
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn tổng hợp	4690
9.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
11.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
14.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
15.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
16.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
17.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

18.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
19.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
20.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
21.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
22.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
23.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
26.	Xuất bản phần mềm	5820
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
30.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
31.	Cổng thông tin	6312
32.	Sản xuất nhạc cụ	3220
33.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
35.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
36.	Xây dựng nhà các loại	4100
37.	Xây dựng công trình công ích	4220
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
39.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
43.	Bán mô tô, xe máy	4541
44.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
45.	Bán buôn gạo	4631
46.	Bán buôn thực phẩm	4632
47.	Bán buôn đồ uống	4633

48.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
49.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
50.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
52.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
53.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
54.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
55.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
56.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
57.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
58.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
60.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
61.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
62.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
63.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
64.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9522
65.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
66.	Quảng cáo	7310
67.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
68.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
69.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
70.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920

6. Vốn điều lệ: 200.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: THÀNH THẾ DŨNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/03/1960 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B1951951

Ngày cấp: 13/03/2008 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3, phố Trần Nguyên Hãn, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 45, nhà 37, ngõ 67, phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: THÀNH THẾ DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Ngày sinh: 15/03/1960 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B1951951

Ngày cấp: 13/03/2008 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 3, phố Trần Nguyên Hãn, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 45, nhà 37, ngõ 67, phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội